TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ	*Vân Canh, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị Đỗ Thị Ánh Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Đội 10, thôn L, xã Ph, huyện T, tỉnh B

**** Bị đơn:*** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn H1, xã C, huyện V, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Ánh Đ và anh Nguyễn Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ánh Đ và anh Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Minh Ph1, sinh ngày 15/11/2015 cho chị Đỗ Thị Ánh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Về cấp dưỡng cho con: Chị Đỗ Thị Ánh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị Ánh Đ và anh Nguyễn Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đỗ Thị Ánh Đ và anh Nguyễn Ngọc H mỗi người phải chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Đ chấp nhận nộp thay cho anh H 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị Đ phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0006902 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh. Hoàn trả lại cho chị Đỗ Thị Ánh Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. V;
- UBND xã Ph, H. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Phương